**GẮN KẾT CHẶT CHẼ VÀ XỬ LÝ HÀI HÒA, HỢP LÝ MỐI QUAN HỆ**

**GIỮA THỰC HÀNH DÂN CHỦ TRONG ĐẢNG VÀ TRONG XÃ HỘI**

**THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

*Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ là di sản tư tưởng quý báu, luôn được Đảng ta thấm nhuần, vận dụng sáng tạo trong các thời kỳ cách mạng. Đặc biệt, tư tưởng của Người về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội là nội dung vừa thể hiện rõ bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, vừa là những nguyên tắc mang tính định hướng, “kim chỉ nam” để xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, góp phần phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững đất nước trong giai đoạn mới.*

**Thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh**

***Thực hành dân chủ trong Đảng***

Thực hành dân chủ trong Đảng là tiến trình thực hiện những quy định, nguyên tắc… của Đảng nhằm bảo đảm quyền của đảng viên một cách thường xuyên, liên tục; trở thành chế độ, nền nếp trong mọi sinh hoạt và hoạt động của Đảng, hướng đến và bảo đảm sự tập trung, thống nhất, tạo sự đoàn kết, nhất trí, tăng cường năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng.

Vì quan niệm “dân chủ” nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ, cho nên dân chủ trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất cũng là quyền làm chủ của mỗi đảng viên trong mọi hoạt động của Đảng, là sự bình đẳng của tất cả đảng viên trước Điều lệ, các nghị quyết và các quy định của Đảng. Nếu dân chủ là “của quý báu nhất của Nhân dân” thì dân chủ trong Đảng cũng là “của quý báu nhất” của Đảng; thực hành dân chủ trong Đảng cũng là “cái chìa khóa vạn năng” giúp Đảng vượt qua mọi khó khăn, thách thức để hoàn thành sứ mệnh, nhiệm vụ chính trị vẻ vang.

 Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mở rộng thực hành dân chủ trong Đảng là điều cần thiết, bởi lẽ đảng viên của Đảng phải làm việc, lãnh đạo theo phong cách dân chủ, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ thì mới xây dựng được nước ta là nước dân chủ, chế độ dân chủ, Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Theo đó, Đảng “phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình; phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho thật tốt”. Ngược lại, sự mất dân chủ trong Đảng sẽ dẫn đến tình trạng mất đoàn kết và làm nảy sinh các thói xấu, rất nguy hại như “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “thậm thà thậm thụt”.

Người nhấn mạnh, Đảng ta phải được tổ chức một cách dân chủ. Điều đó có nghĩa là, tất cả mọi công việc của Đảng đều được toàn thể các đảng viên tham gia, hoàn toàn bình quyền và không có ngoại lệ nào, tiến hành trực tiếp hoặc thông qua các đại biểu; đồng thời, tất cả những người có trách nhiệm trong Đảng, tất cả các ban lãnh đạo và các cơ quan của Đảng đều được bầu ra, đều có trách nhiệm phải báo cáo và có thể bị bãi miễn nếu không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề mấu chốt của thực hành dân chủ trong Đảng chính là phải thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, còn được gọi là “dân chủ tập trung”. Dân chủ tập trung không chỉ là nguyên tắc lãnh đạo, mà còn là chế độ lãnh đạo của đảng cầm quyền. “Tập thể lãnh đạo là dân chủ”, “cá nhân phụ trách là tập trung” và “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách tức là dân chủ tập trung”. Khẳng định vai trò quan trọng của nguyên tắc dân chủ tập trung đối với thực hành dân chủ trong Đảng, Người chỉ rõ: “Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan, kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ, kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau” Như vậy, trong điều kiện một đảng cầm quyền thì tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách vừa là nguyên tắc lãnh đạo, vừa là biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ. Đồng thời, sức mạnh của Đảng được tạo dựng bởi đội ngũ cán bộ, nên muốn mở rộng dân chủ trong Đảng thì công tác cán bộ phải thực sự dân chủ, công tâm, minh bạch.

Người nhấn mạnh, thực hành dân chủ là cơ sở để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Thực hành dân chủ trong Đảng, từ Trung ương đến cơ sở, là nền tảng vững chắc để xây dựng một Đảng đoàn kết, thống nhất, trở thành hạt nhân, động lực xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chính vì vậy, trong bản Di chúc thiêng liêng, Người căn dặn và yêu cầu “trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi”. Thấm nhuần những lời căn dặn của Người, Đảng ta chủ trương tăng cường thực hiện dân chủ trong mọi sinh hoạt của Đảng, coi đây là cơ sở quan trọng để tạo dựng và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tạo nên sức mạnh của Đảng. Đảng chủ trương nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy và chi bộ; tạo điều kiện để mọi đảng viên, dù ở cương vị nào cũng được bình đẳng thực hiện quyền và trách nhiệm của mình, được tham gia quyết định công việc của Đảng, được chất vấn, tự phê bình và phê bình trong phạm vi tổ chức về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp; trong đó, có quyền được thông tin, thảo luận, nêu ý kiến riêng, được bảo lưu ý kiến và trình bày ý kiến trong tổ chức đảng.

***Thực hành dân chủ trong xã hội***

Thực hành dân chủ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính là để dân thực sự là chủ và làm chủ xã hội, để dân chủ được phát huy đến cao độ, quyền làm chủ của Nhân dân được thực hiện trên thực tế và đi vào thực chất; qua đó, xây dựng chế độ ta thực sự là một chế độ dân chủ và tạo ra “cái chìa khóa vạn năng” để Đảng ta cầm quyền, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thành công. Thực hành dân chủ chính là quá trình huy động, thu hút sự tham gia và phát huy được tối đa quyền hạn, lực lượng của toàn dân để thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng vì lợi ích của Nhân dân, phát triển đất nước. Do đó, “phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng”.

Người chỉ rõ, thực hành dân chủ trong xã hội phải hướng đến mục tiêu làm cho dân “ai cũng được hưởng quyền dân chủ tự do”; công bằng và bình đẳng trước pháp luật và trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Dân chủ được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là mục tiêu để xây dựng chế độ mới, vì lợi ích của Nhân dân. Người quan tâm tới nội dung toàn diện của dân chủ, trong đó có thực hành dân chủ trong xã hội. Mục tiêu dân chủ được thể hiện trước hết ở dân chủ trong kinh tế, dân chủ trong chính trị; cùng với đó, còn là dân chủ trong văn hóa, trong phát triển xã hội và quản lý xã hội, hướng trực tiếp vào việc giải quyết các vấn đề xã hội cấp thiết, tổ chức thực hiện chính sách xã hội và an sinh xã hội cho con người, vì con người. Không chỉ thế, theo Người, thực hành dân chủ còn là phải bảo đảm dân chủ trong đời sống tinh thần của xã hội, nghĩa là phải tạo điều kiện, cơ hội để mọi người dân dám nghĩ, dám nói lên những suy nghĩ, tâm tư, nguyện vọng của mình; đồng thời, phải bảo đảm cho họ có được tự do về tư tưởng, thực hiện dân chủ trong sáng tạo văn hóa và thụ hưởng những thành quả văn hóa.

Thực hành dân chủ trong xã hội là biện pháp, chính sách hữu hiệu nhằm thực hiện mục tiêu không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Vì vậy, chính sách của Đảng và Chính phủ phải nâng cao đời sống của Nhân dân; cán bộ của Đảng và chính quyền các cấp từ trên xuống dưới đều phải hết sức quan tâm đến mọi mặt đời sống của Nhân dân. Người thường xuyên nhấn mạnh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân là cơ sở quan trọng nhất để xây dựng môi trường dân chủ, tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền làm chủ của mình. Đồng thời, thực hành dân chủ còn có vai trò, tác dụng giải phóng tiềm năng sáng tạo của Nhân dân và trở thành động lực của quá trình xây dựng một xã hội tiến bộ và phát triển, văn minh.

**Mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Nội dung, thực trạng và định hướng**

***Những nội dung, phương diện cơ bản***

*Thứ nhất,* thực hành dân chủ trong Đảng là “hạt nhân”, tạo động lực, điều kiện và nêu gương để thực hiện, phát huy đầy đủ dân chủ trong xã hội; đồng thời, thực hành dân chủ trong xã hội là điều kiện cần thiết để củng cố, tạo môi trường, cho thực hành dân chủ trong Đảng.

Thực hành dân chủ trong Đảng và phát huy dân chủ trong xã hội có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, luôn bổ sung và hoàn thiện lẫn nhau. Đó là hai mặt của một chỉnh thể. Tuy nhiên, chỉ có tăng cường thực hành dân chủ trong Đảng rộng rãi, thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương thì mới có thể tiến hành mở rộng và phát huy đầy đủ dân chủ trong xã hội, vì Đảng ta giữ vai trò lãnh đạo đối với Nhà nước và toàn xã hội. Do vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi đảng viên ở bất cứ địa vị nào cũng phải làm gương thực hành dân chủ trong công tác, để tạo điều kiện cho mỗi người và quần chúng Nhân dân nhiệt thành phát huy sáng kiến, nâng cao hiệu quả công việc.

Quan điểm nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh đó là, có bảo đảm và phát huy dân chủ ở trong Đảng thì mới bảo đảm được dân chủ của toàn xã hội. Quyền lãnh đạo của Đảng được xuất phát từ sự ủy quyền của giai cấp công nhân, của dân tộc và của Nhân dân; Đảng trở thành hạt nhân chính trị của toàn xã hội, là nhân tố tiên quyết để bảo đảm tính chất dân chủ của xã hội. Thực hành dân chủ trong Đảng trở thành yếu tố quyết định, tạo động lực cho thực hành dân chủ đầy đủ trong toàn xã hội. Người chủ trương xây dựng các tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân vững mạnh để bảo đảm dân chủ và thực hành dân chủ có hiệu quả, thực chất trong xã hội. Kế thừa và phát triển những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ. Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức xã hội”.

Thực tế cho thấy, khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, luôn xuất hiện các nguy cơ thoái hóa, biến chất, sa vào chủ nghĩa cá nhân… của một bộ phận cán bộ, đảng viên và điều này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý từ rất sớm. Do vậy, trước tiên, Đảng cần phải kiên quyết chống mọi biểu hiện, hành vi vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng dưới mọi hình thức, như dân chủ hình thức, độc đoán, chuyên quyền, lợi dụng, lạm dụng chức quyền, bất chấp các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để trục lợi cá nhân, hoặc chỉ phục vụ cho “lợi ích nhóm” tiêu cực.

Dân chủ trong Đảng là tấm gương phản chiếu dân chủ trong xã hội; vì vậy, nếu dân chủ trong xã hội chỉ là hình thức, chiếu lệ hay sự mất dân chủ diễn ra tràn lan thì khó có thể nói đến dân chủ thực sự trong Đảng. Bởi lẽ, thực hành dân chủ rộng rãi trong xã hội sẽ tạo môi trường, điều kiện thuận lợi, “bầu không khí” cần thiết và là sự thôi thúc cho thực hành dân chủ trong Đảng. Và rõ ràng, chỉ trên nền tảng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, mở rộng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thì dân chủ trong nội bộ Đảng mới càng có thêm sinh lực, sức sống, phản ánh được thực tiễn xã hội phong phú; tập trung, phát huy được trí tuệ của toàn dân tộc và nhờ đó mà Đảng ngày càng được củng cố, vững mạnh hơn, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh mới, để “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”, như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thực hành dân chủ rộng rãi trong xã hội còn góp phần tạo dựng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tạo điều kiện tiên quyết để Nhân dân có thể tiến cử những người có đủ đức, đủ tài, có tâm huyết, trách nhiệm với đất nước, không bỏ sót nhân tài, kể cả nhân tài ngoài Đảng. Chỉ có dựa vào Nhân dân, gắn với quá trình dân chủ hóa xã hội thực sự, thì mới có điều kiện phát hiện, thu hút, tuyển dụng, sử dụng và trọng dụng được nhân tài trong xã hội cho Đảng, góp phần vào thực hiện có hiệu quả, dân chủ, công khai, minh bạch, công tâm công tác cán bộ của Đảng - “nhiệm vụ then chốt của then chốt” trong công tác xây dựng Đảng, có ý nghĩa quyết định đến sự thành bại của sự nghiệp cách mạng.

Thực hành dân chủ trong xã hội vừa là “chìa khóa” để giải quyết được những khó khăn, thách thức ngày càng nhiều hơn trước, vừa góp phần thúc đẩy tính tích cực, chủ động của Nhân dân; khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”.

*Thứ hai,* thực hành dân chủ trong Đảng là cơ sở để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường sự đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ cách mạng.

Chính vì nhận thức rõ vai trò, sức mạnh to lớn của dân chủ nói chung mà trong tư tưởng Hồ Chí Minh có sự gắn bó chặt chẽ giữa dân với dân chủ, dân chủ với dân vận và công tác dân vận, dân chủ với đại đoàn kết toàn dân tộc để tạo nên sức mạnh to lớn nhằm thực hiện và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Do đó, theo Người, phải đẩy mạnh thực hành dân chủ, vì có dân chủ mới có đồng thuận xã hội; dân chủ và đoàn kết phải đi liền với nhau thì mới tạo ra sự đồng thuận xã hội - tiền đề để phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tư tưởng lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công. Đặc biệt, Người nhấn mạnh: “Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo… Muốn đoàn kết chặt chẽ trong Đảng, phải thống nhất tư tưởng, mở rộng dân chủ nội bộ, mở rộng tự phê bình và phê bình”. Tư tưởng này của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên giá trị thời sự. Kinh nghiệm thực tế cho thấy rằng, chỉ có thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng thì mới tạo nền tảng vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc củng cố và phát triển, tăng cường sự đồng thuận xã hội và sự ủng hộ rộng rãi của các tầng lớp Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, chế độ và nhờ đó, cách mạng Việt Nam mới vượt qua được muôn vàn khó khăn, thách thức; đạt được nhiều thành tựu to lớn, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, cả trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây và trong công cuộc xây dựng, đổi mới và phát triển đất nước hiện nay.

*Thứ ba,* thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội đều tạo sinh lực cho sự ra đời những sáng kiến, tinh thần hăng hái đổi mới, sáng tạo, khắc phục tư duy bảo thủ, giáo điều, sự trì trệ cả trong Đảng và trong xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh, “dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo”. Nhận thấy rõ đoàn kết, sáng kiến và sự nhiệt huyết của cán bộ cũng như của Nhân dân chính là kết quả của dân chủ, nên Người yêu cầu “phải thật sự thi hành dân chủ trong Đảng và trong quần chúng”. Theo Người, một khi có dân chủ thực sự thì mỗi người dân sẽ dám nói, dám nghĩ, dám làm, dám đề xuất những sáng kiến tâm huyết của mình; đồng thời, người cán bộ, đảng viên mới có gan dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Có dân chủ thì sẽ khắc phục được thói áp đặt, quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, tránh được tư duy bảo thủ, trì trệ và mọi người có được quyền tự do tư tưởng, tự do thảo luận và khi ấy, tự do tranh luận, thảo luận lại chính là quyền tự do phục tùng chân lý. Do vậy, Người nhấn mạnh, điểm cốt lõi về thực hành dân chủ chính là “làm sao cho Nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”.

***Thực trạng mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội thời gian qua***

Kế thừa và quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ, Đảng ta tập trung nâng cao nhận thức, mở rộng thực hành dân chủ và đã đạt được những kết quả tích cực. Sự ra đời của Quy chế chất vấn trong Đảng và việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng đã làm gia tăng tính dân chủ trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn. Đồng thời, công tác cán bộ cũng đã được chú trọng hơn, với yêu cầu phải tiến hành theo những quy trình, quy định, các bước chặt chẽ, công khai, dân chủ, minh bạch; đặc biệt, công tác bầu cử với những quy định mới bước đầu tạo ra sự công bằng về cơ hội, tạo niềm tin, động lực phấn đấu cho chính đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Cùng với đó, việc thực hành dân chủ nói chung, Quy chế Dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh Dân chủ ở cơ sở nói riêng đã góp phần phát huy được vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân trong tham gia bàn thảo, góp ý vào những quyết định, chính sách phát triển của địa phương, đất nước. Đặc biệt, Nhân dân đã tích cực góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, tham gia giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư. Những kết quả đáng ghi nhận trong thực hành dân chủ đó đã giúp tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển, do Nhân dân cùng với Đảng, chính quyền bàn bạc, tìm cách giải quyết có hiệu quả, như vấn đề bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư khi triển khai thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án của Nhà nước; vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh… Không khí dân chủ khởi sắc đã tạo khí thế phấn khởi, khích lệ các tầng lớp Nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, góp phần đưa đất nước ta vượt qua khó khăn, thách thức, giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; bảo đảm quốc phòng, an ninh; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tạo sự nhất trí trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín của đất nước ta trên trường quốc tế.

***Những hạn chế, yếu kém cần nhận diện rõ và nhanh chóng khắc phục***

Thực hành dân chủ trong Đảng và trong Nhà nước chưa đạt hiệu quả như mong muốn, đã ảnh hưởng tới quy mô, chất lượng thực hành dân chủ trong xã hội; thậm chí, có lúc, có nơi còn gây cản trở quá trình dân chủ hóa trong xã hội. Một mặt, có khá nhiều chủ trương của Đảng về thực hành dân chủ trong xã hội chưa được thể chế hóa kịp thời và khi thực hiện thì còn nhiều hạn chế, yếu kém, đã dẫn tới việc quyền làm chủ của Nhân dân chưa được phát huy đầy đủ. Mặt khác, cơ chế bảo đảm để Nhân dân thực hiện vai trò chủ thể của quyền lực chưa được hoàn thiện, quyền lực của các cơ quan nhà nước vẫn rất lớn và một số công chức nhà nước đã lợi dụng quyền lực được giao để gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân, trục lợi cá nhân, hướng lái chính sách để phục vụ cho “lợi ích nhóm”, doanh nghiệp “sân sau”, “thân hữu”, gây bức xúc dư luận.

Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của Đảng có lúc, có nơi chưa nghiêm, còn có biểu hiện “nhẹ trên, nặng dưới” hoặc “trên nóng, dưới lạnh”. Công tác quản lý cán bộ, đảng viên có mặt còn thiếu chặt chẽ; nguyên tắc tập trung dân chủ ở nhiều nơi bị buông lỏng; nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm, chưa có cơ chế thực sự hữu hiệu để bảo vệ người dám đấu tranh, phê bình. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn chưa quan tâm, nhận thức khá hời hợt, phiến diện về dân chủ và thực hành dân chủ; thường rơi vào hai thái cực: Hoặc cho rằng dân chủ là quyền muốn làm gì, phát ngôn thế nào cũng được, không tuân thủ các quy định, kỷ luật của Đảng hoặc thờ ơ, coi thực hành dân chủ chỉ là nhiệm vụ của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, không liên quan đến mình. Nhiều cán bộ, đảng viên chưa nhận thấy dân chủ là quyền lợi thiết thân, còn có biểu hiện “dĩ hòa vi quý”, né tránh, không dám đấu tranh để bảo vệ quyền lợi của mình khi gặp phải những vi phạm, mất dân chủ. Ở một số nơi, người đứng đầu thường có tâm lý coi nhẹ, phó mặc cho cấp dưới trong thực hiện phát huy dân chủ tại địa phương, cơ quan, đơn vị, không sâu sát, thiếu tâm huyết với nhiệm vụ quan trọng này. Vì vậy, Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ, một trong những hạn chế của thực hành dân chủ là do vấn đề dân chủ xã hội chủ nghĩa chưa được quan tâm phát huy đầy đủ, quyền làm chủ của Nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật. Khi dân chủ không được thực hành rộng rãi trong Đảng, còn biểu hiện độc đoán, chuyên quyền… tất yếu sẽ dẫn đến việc coi nhẹ, thậm chí vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân và hệ lụy là, dân chủ trong xã hội cũng bị kìm hãm, hạn chế. Bên cạnh đó, trong xã hội vẫn còn tình trạng một bộ phận người dân lợi dụng “dân chủ” để đưa ra những đòi hỏi không chính đáng, không đúng pháp luật… với các cơ quan công quyền, có thái độ coi thường kỷ cương, phép nước, thậm chí bị các thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo tham gia biểu tình, gây rối, tụ tập đông người, làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vi phạm pháp luật.

***Những định hướng chủ yếu***

*Một là,* thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội đều phải hướng tới vì lợi ích và hạnh phúc của Nhân dân, là cơ sở để hình thành những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội Việt Nam. Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật, tổ chức quản lý, điều hành xã hội để hiện thực đường lối chính trị của Đảng, hành động vì quyền lợi của Nhân dân, điều gì có lợi cho dân phải cố gắng làm, điều gì có hại cho dân phải hết sức tránh, chăm lo phát triển, bồi dưỡng và tiết kiệm sức dân, như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Đây là điểm chung, thống nhất đối với cả thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội, là luận điểm quan trọng, xuyên suốt của Đảng trong lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta; bởi lẽ, không có dân chủ thì chắc chắn là sẽ không có chủ nghĩa xã hội.

Thấm nhuần và thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, nền dân chủ ở nước ta vừa mang bản chất tiến bộ của dân chủ xã hội chủ nghĩa, vừa kế thừa những giá trị mang tính phổ quát của nhân loại trong lịch sử, đồng thời không ngừng gia tăng thêm những giá trị mới; qua đó, dân chủ trở thành giá trị phổ biến của xã hội, thâm nhập vào mọi quan hệ chính trị - xã hội, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra ngày càng nhiều hơn, đầy đủ hơn những điều kiện cho sự giải phóng mọi năng lực, tiềm năng sáng tạo vô tận của con người. Chính vì nhận thức được ngày càng sâu sắc vai trò đó của dân chủ, nhất là trong mối quan hệ biện chứng với công bằng, nên Đảng ta đã xác định và đưa dân chủ trở thành một trong những thành tố quan trọng, mang giá trị cốt lõi trong hệ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

*Hai là,* gắn quá trình tăng cường thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội với công cuộc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phát huy cao độ vai trò của Nhà nước và cả hệ thống chính trị, đặc biệt là thúc đẩy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mỗi công dân trong thực hành dân chủ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò của Nhà nước trong thực hành dân chủ: “Để thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của Nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội”. Điều kiện có tính quyết định nhất để xây dựng, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là Đảng phải lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, bảo đảm Nhà nước ta thực sự là nhà nước của dân, do dân, vì dân, phấn đấu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Dân chủ trong Đảng quyết định dân chủ trong tổ chức hoạt động của Nhà nước, gắn liền với quá trình thực hành dân chủ trong xã hội. Bởi lẽ, trong các cơ quan nhà nước có tổ chức đảng thì cán bộ chủ chốt đều là đảng viên. Do vậy, Đảng phải thông qua bộ máy nhà nước, lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa các chủ trương, đường lối thành các chính sách, quy định, pháp luật; tăng cường quản lý, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Đảng và Nhà nước ban hành đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật tạo nền tảng chính trị, pháp lý, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của Nhân dân. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Điều 28 Hiến pháp năm 2013 ghi nhận: Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước; Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

*Ba là,* thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội đều phải gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; giữ nghiêm kỷ luật Đảng và bảo đảm kỷ cương xã hội.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “dân chủ” luôn phải gắn với “kỷ cương”, thực hành dân chủ trong Đảng phải đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong mọi hoạt động của Đảng; vì vậy, Người cũng thẳng thắn chỉ rõ “căn bệnh” dân chủ tùy tiện, dân chủ quá trớn, dẫn tới coi thường kỷ luật đảng ở một số cán bộ, đảng viên: “Ở trong Đảng thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt lờ kỷ luật và chính sách của Đảng và của Chính phủ, khinh rẻ ý kiến của cấp dưới, xem thường chỉ thị của cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra, không muốn nghe phê bình”. Kế thừa tư tưởng này, Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh và yêu cầu thực hành dân chủ trong Đảng phải “gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, một xã hội không thể ổn định và phát triển nếu thiếu pháp luật và sự tuân thủ pháp luật của công dân; theo đó, thực hành dân chủ trong xã hội cũng không thể tách rời với quá trình tăng cường kỷ cương xã hội. Theo Người, xã hội dân chủ là một xã hội có trật tự, kỷ cương, bảo đảm cho mọi người cùng có quyền tự do, dân chủ như nhau. Do đó, thời gian qua, Đảng ta đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp để phát huy dân chủ và thực hành dân chủ gắn với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; yêu cầu “xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của Nhân dân”. Qua tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận 35 năm đổi mới, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã xác định: Thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội là mối quan hệ lớn thứ mười trong các mối quan hệ lớn, cần được chú trọng nắm vững và xử lý tốt trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo.

*Bốn là,* gắn kết chặt chẽ, xử lý hài hòa, hợp lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội là nhằm hướng tới, tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự nghiệp xây dựng, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa để phát triển đất nước trong điều kiện mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, nước ta là một nước dân chủ và đó là nền dân chủ mới, cần có quá trình phát triển, hoàn thiện lâu dài để đi lên chủ nghĩa xã hội. Kế thừa và kiên định vận dụng sáng tạo những luận điểm cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hành dân chủ trong điều kiện mới; nhận thức rõ vai trò của dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh thực hành dân chủ, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tiễn cuộc sống ở mỗi cấp và tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm.

Đảng ta không chỉ xác định vai trò, vị thế chủ thể mọi quyền lực nhà nước của Nhân dân, mà còn khẳng định bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là phải làm cho Nhân dân được hưởng quyền làm chủ, có đủ năng lực làm chủ trên thực tế và khi đó, dân chủ trở thành động lực để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước nhanh, bền vững. Theo đó, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh quan điểm phải thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Trước tình hình thế giới và trong nước biến động nhanh và khó lường như hiện nay, việc kiên định vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, kết hợp chặt chẽ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội, phát huy mạnh mẽ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa sẽ tạo ra động lực to lớn thúc đẩy đất nước phát triển nhanh, bền vững, hướng tới mục tiêu đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào giữa thế kỷ XXI, hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

**Xử lý hài hòa, hợp lý mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo động lực phát triển đất nước nhanh và bền vững trong thời gian tới**

*Thứ nhất,* tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc nâng cao nhận thức, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ; chú trọng xử lý hài hòa mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội.

*Thứ hai,* tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tầm quan trọng, giá trị lý luận và thực tiễn to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội; đồng thời, gia tăng đối thoại để mở rộng dân chủ.

*Thứ ba,* nâng cao năng lực, hoàn thiện cơ chế thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hành dân chủ, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội.

*Thứ tư,* tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; rà soát, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả trong toàn hệ thống chính trị, đi đôi với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội.

*Thứ năm,* đẩy mạnh tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận về thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội; nhanh chóng nhận diện và giải quyết kịp thời những rào cản, “điểm nghẽn” nảy sinh để có thể xử lý hài hòa, hợp lý mối quan hệ này trong thực tế.

Thời gian qua, tuy dân chủ trong Đảng và trong xã hội đã được mở rộng, quá trình thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận; nhưng có lúc, có nơi vẫn còn tình trạng một số cán bộ, đảng viên, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và người dân chưa nhận thức và thực hành dân chủ đầy đủ, làm cho mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội chưa gắn kết và được xử lý hài hòa. Do vậy, yêu cầu cấp thiết hiện nay là phải tiến hành khảo sát kỹ lưỡng, tổng kết thực tiễn thực hành dân chủ, thường xuyên tìm tòi, phát hiện và đúc kết, hoàn thiện các hình thức thực hiện dân chủ, kể cả dân chủ đại diện lẫn dân chủ trực tiếp. Nhanh chóng nhận diện những rào cản, nguy cơ… gây cản trở hoặc có tác động tiêu cực tới mối quan hệ giữa thực hành dân chủ trong Đảng và trong xã hội; đặc biệt là, tập trung khắc phục tình trạng một số đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý buông lỏng nguyên tắc tập trung dân chủ, có biểu hiện độc đoán, chuyên quyền, lộng quyền, gây bức xúc dư luận xã hội và Nhân dân; đề cao cảnh giác trước các hành vi lợi dụng dân chủ, dân chủ quá trớn, dân chủ cực đoan, “bất tuân dân sự” đe dọa đến trật tự, kỷ cương, pháp luật, gây bất ổn đến trật tự, an ninh, an toàn xã hội.

*Thứ sáu,* phát huy vai trò chủ thể, tinh thần tích cực, chủ động của Nhân dân tham gia góp ý xây dựng, kiểm tra, giám sát quá trình dân chủ hóa trong Đảng và hệ thống chính trị theo đúng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; tăng cường vai trò của báo chí, truyền thông đối với quá trình thực hành dân chủ trong Đảng và xã hội.

Thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa quá trình dân chủ hóa đời sống xã hội bằng và thông qua việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật về thực hiện dân chủ ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị… để tăng cường vị thế, vai trò chủ thể xã hội của Nhân dân, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, thực hành dân chủ trong Đảng. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới đồng bộ, toàn diện ở nước ta hiện nay, “dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bảo đảm để Nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của Nhân dân”.

**----------**

**Tổng hợp thông tin từ Tạp chí cộng sản điện tử; Tài liệu tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương; Dư luận thế giới về Việt Nam của Thông tấn xã Việt Nam; Thông báo nội bộ của Ban Tuyên giáo Trung ương.**